

# KIÊN ĐỊNH CON ĐƯỜNG ĐI LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI THEO TINH THẦN ĐẠI HỘI XIII CỦA ĐẢNG

PGS, TS VŨ QUANG VINH

Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

♦ Tóm tắt: Đảng Cộng sản Việt Nam, nhân dân Việt Nam chọn con đường mà Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh tìm ra, đó là “Muốn cứu nước và giải phóng dân tộc không có con đường nào khác con đường cách mạng vô sản”<sup>1</sup>. Tiếp nối con đường đã chọn, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng “tiếp tục khẳng định con đường đi lên chủ nghĩa xã hội của chúng ta là đúng đắn, phù hợp với quy luật khách quan, với thực tiễn Việt Nam và xu thế phát triển của thời đại”<sup>2</sup>.

♦ Từ khóa: Kiên định; Con đường xã hội chủ nghĩa; Đại hội XIII.

## 1. Con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam là sự lựa chọn khách quan của lịch sử

Nhân tố đầu tiên dẫn đến sự lựa chọn lịch sử là đòi hỏi khách quan từ cách mạng Việt Nam đầu thế kỷ XX.

Sau khi lật đổ triều đại Tây Sơn, Nguyễn Ánh lên ngôi hoàng đế, lập ra triều Nguyễn. Nhà Nguyễn thực hiện chính sách đối nội, đối ngoại phản động, trong nước đàn áp, bóc lột nhân dân, bên ngoài thì bệ quan tòa cảng, tuyệt giao với các nước phương Tây nên trong thì đối đầu với nhân dân, ngoài thì phương Tây nhòm ngó. Trong các nước phương Tây, Pháp có quan hệ với nhà Nguyễn, rắp tâm xâm lược Việt Nam. Chính sách “đóng cửa”, “cấm đạo, giết giáo sĩ” tạo cơ cho thực dân Pháp nổ súng xâm lược nước ta (01-09-1858). Nhà Nguyễn bạc nhược, từng bước nhân nhượng và đến năm 1884 đã hoàn toàn đầu hàng thực dân Pháp.

Những năm đầu thế kỷ XX, người dân Việt Nam yêu nước sục sôi, liên tục nổi dậy chống ách thống trị của thực dân Pháp nhưng đều lần lượt thất bại vì chưa có một đường lối đấu tranh phát huy được sức mạnh toàn dân tộc.

Lúc này phong trào cứu nước của nhân dân ta lâm vào thời kỳ bế tắc, nhất là khi Trường Đông kinh nghĩa thực bị đóng cửa (12-1907), cuộc biểu tình chống thuế ở miền Trung bị đàn áp (4-1908), vụ Hà thành đầu độc bị thất bại và tàn sát (6-1908), căn cứ nghĩa quân Yên Thế bị bao vây và tấn công (1-1909), phong trào Đông Du bị tan rã, Phan Bội Châu và các cộng sự bị trục xuất khỏi nước Nhật (2-1909), v.v..

Thất bại của các cuộc đấu tranh yêu nước, chống Pháp của nhân dân ta đầu thế kỷ XX dưới ngọn cờ phong kiến đặt ra vấn đề phải có con đường cứu nước mới, phải phát huy sức mạnh nội sinh toàn dân tộc, giành độc lập hoàn toàn cho dân tộc.

*Nhân tố thứ hai quyết định sự lựa chọn lịch sử là vai trò của người thanh niên yêu nước Nguyễn Tất Thành - Nguyễn Ái Quốc trong nghiên cứu kinh nghiệm cách mạng thế giới, tiếp nhận chủ nghĩa Mác - Lênin và truyền bá vào Việt Nam.*

Sinh ra và lớn lên trong cảnh nước mất, nhà tan, sống trong một gia đình, quê hương, dân tộc giàu truyền thống yêu nước, sớm tham gia các phong trào đấu tranh chống Pháp, trăn trở con đường chống Pháp mà các sỹ phu yêu nước đã chọn, ham học hỏi, nên năm 1911, Nguyễn Tất Thành đã: "...đi ra ngoài, xem nước Pháp và các nước khác. Sau khi xem xét họ làm như thế nào, tôi sẽ trở về giúp đồng bào chúng ta"<sup>3</sup>. Hành trình qua nhiều nước châu Phi, châu Mỹ, đến nhiều nước châu Âu, sống và làm việc với nhiều người dân bị áp bức ở phương Đông và những người làm thuê ở các nước phương Tây, học nhiều thứ tiếng đã giúp Người hiểu thêm được chế độ chính trị của xã hội tư sản, về đấu tranh giữa giai cấp vô sản và giai cấp tư sản, giữa chính quốc và thuộc địa của một số nước tư bản chủ nghĩa phát triển sớm. Kinh nghiệm các cuộc cách mạng tư sản được Nguyễn Ái Quốc tập trung nghiên cứu thời kỳ này. Từ nghiên cứu Cách mạng tư sản Mỹ (1776) và Cách mạng tư sản Pháp (1789), Nguyễn Ái Quốc kết luận: "Mỹ tuy rằng cách mệnh thành công đã hơn 150 năm nay, nhưng công nông vẫn cứ cực khổ, vẫn cứ lo tính cách mệnh lần thứ hai"<sup>4</sup>. "Ấy là vì cách mệnh Mỹ là cách mệnh tư bản, mà cách mệnh tư bản là chưa phải cách mệnh đến nơi (cách mạng chưa triệt để)"<sup>5</sup>. Tháng 7-1920, khi đọc tác phẩm của V.I.Lênin: *Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về các vấn đề dân tộc và thuộc địa* đăng trên báo L'Humanité, số ra ngày 16 và 17-7-1920, Người đã tìm thấy con đường giành độc lập, tự do cho đồng bào. Người cho rằng: "Đây là cái cần thiết cho chúng ta, đây là con đường giải phóng chúng ta!"<sup>6</sup>. Do đó, kinh nghiệm cách mạng Pháp, Mỹ không đáp ứng được mục tiêu tự do, độc lập cho dân tộc, hạnh phúc cho nhân dân mà Người ấp ủ. Nghiên cứu kinh nghiệm

Công xã Pari 1871, Người nhận thấy: "Ngày 18 tháng 3, thợ thuyền Pari nổi lên làm cách mệnh công sản (Công xã)"<sup>7</sup>, nhưng "Vì thợ thuyền còn non nớt, tổ chức không khéo, và lại Đức giúp cho tư bản Pháp đánh lại thợ thuyền, nên cuối tháng 5 thì cách mệnh thất bại"<sup>8</sup>.

Nghiên cứu Cách mạng Tháng Mười Nga năm 1917, Nguyễn Ái Quốc nhận xét: "Trong thế giới bây giờ chỉ có cách mệnh Nga là đã thành công, và thành công đến nơi (triệt để), nghĩa là dân chúng được hưởng cái hạnh phúc tự do, bình đẳng thật, không phải tự do và bình đẳng giả dối như đế quốc chủ nghĩa Pháp khoe khoang bên An Nam"<sup>9</sup>. Tham gia Đại hội đại biểu lần thứ 18 Đảng Xã hội Pháp (25-12-1920), Người tham gia tích cực vào Ủy ban Quốc tế III của Đảng Xã hội Pháp với mục đích vận động Đảng gia nhập Quốc tế III và bảo vệ Cách mạng Tháng Mười Nga. Tại Đại hội này, Người đứng về Quốc tế Cộng sản, tham gia sáng lập Đảng Cộng sản Pháp. Đây là cột mốc quan trọng về nhận thức của Người từ kinh nghiệm cách mạng thế giới, đánh dấu sự lựa chọn con đường cứu nước mới: "*Muốn cứu nước và giải phóng dân tộc không có con đường nào khác con đường cách mạng vô sản*"<sup>10</sup>. Nhận thức trên tập trung ở một số luận điểm:

*Một là, cách mạng giải phóng dân tộc trong thời đại mới phải đi theo con đường cách mạng vô sản, giải phóng dân tộc phải gắn liền với giải phóng giai cấp công nhân, nhân dân lao động, kết hợp chặt chẽ độc lập dân tộc với chủ nghĩa xã hội.* Sau khi tìm được con đường cách mạng vô sản, đến đầu năm 1923, *Trong truyền đơn cổ động mua báo Người cùng khổ (Le Paria)*, Nguyễn Ái Quốc khẳng định: "Chỉ có chủ nghĩa cộng sản mới cứu nhân loại, đem lại cho mọi người không phân biệt chủng tộc và nguồn gốc sự tự do, bình đẳng, bác ái, đoàn kết, ấm no trên quả đất, việc làm cho mọi người và vì mọi người, niềm vui, hòa bình, hạnh phúc"<sup>11</sup>.

*Hai là, con đường giải phóng dân tộc theo Nguyễn Ái Quốc gồm những chặng đường*

chính là: "...làm tư sản dân quyền cách mạng và thổ địa cách mạng để đi tới xã hội cộng sản"<sup>12</sup>. Cách mạng thuộc địa trước hết là một cuộc "dân tộc cách mệnh", đánh đuổi đế quốc xâm lược, giành độc lập tự do. Đồng thời với việc giành độc lập dân tộc, việc giải quyết vấn đề ruộng đất - ước mơ ngàn đời của người nông dân cùng với việc dân chủ hóa xã hội là những việc cách mạng phải tiến hành song song nhưng không ngang bằng nhau, để đi tới xã hội cộng sản.

*Ba là*, lực lượng lãnh đạo là giai cấp công nhân mà "Đảng là đội tiên phong của vô sản giai cấp"<sup>13</sup>. Cách mạng muốn thành công trước hết phải có đảng cách mạng lãnh đạo, vận động và tổ chức quần chúng đấu tranh. Đảng có vững cách mạng mới thành công, cũng như người cầm lái có vững thuyền mới chạy đúng hướng.

*Bốn là*, lực lượng cách mạng là khối đại đoàn kết toàn dân mà nòng cốt là liên minh giữa giai cấp công nhân, giai cấp nông dân và tầng lớp trí thức; cách mạng Việt Nam là một bộ phận của cách mạng thế giới nên phải đoàn kết quốc tế: "Đảng phổ biến khẩu hiệu "Việt Nam tự do" và đồng thời Đảng liên kết với những dân tộc bị áp bức và quần chúng vô sản trên thế giới..."<sup>14</sup>. Đoàn kết và liên minh với các lực lượng tiến bộ, cách mạng quốc tế song phải nêu cao tinh thần tự lực, tự cường, không được trông chờ ỷ lại, chờ đợi sự giúp đỡ của bạn bè quốc tế.

Chủ động lãnh đạo tổ chức Hội nghị hợp nhất các đảng cách mạng ở Đông Dương, định tên là Đảng Cộng sản Việt Nam, đề ra chủ trương, đường lối thông qua Cương lĩnh, biện pháp thực hiện, Điều lệ xây dựng Đảng... Nguyễn Ái Quốc đã xác định toàn diện con đường giải phóng dân tộc Việt Nam - đó là con đường cách mạng vô sản, con đường đi lên chủ nghĩa xã hội.

## **2. Kiên định thực hiện con đường xã hội chủ nghĩa trong cách mạng Việt Nam**

Tim được con đường đi tới tương lai, có được chiến lược giải phóng dân tộc đúng đắn,

dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam và Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh, dân tộc Việt Nam đã làm Cách mạng Tháng Tám thành công, lập nên nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Tuyên ngôn độc lập do Hồ Chí Minh công bố trước quốc dân đồng bào và nhân dân thế giới (02-9-1945) về sự ra đời của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa - Nhà nước của dân, do dân, vì dân đầu tiên ở Đông Nam châu Á, khẳng định về pháp lý quyền tự do, độc lập của dân tộc Việt Nam. Đó là cột mốc lịch sử mở ra kỷ nguyên mới - kỷ nguyên độc lập, tự do của dân tộc Việt Nam, mở ra thời đại mới - thời đại Hồ Chí Minh, mở ra con đường giải phóng dân tộc ở các nước thuộc địa và phụ thuộc theo con đường cách mạng xã hội chủ nghĩa - Con đường Hồ Chí Minh.

Cách mạng Tháng Tám thành công nhưng dân tộc ta lập tức phải đương đầu với dã tâm tái chiếm Đông Dương của thực dân Pháp. Vừa kháng chiến chống thực dân Pháp, vừa xây dựng chế độ dân chủ nhân dân (1945-1954), dưới sự lãnh đạo của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, toàn dân tộc đã làm nên chiến thắng Điện Biên Phủ; tiến hành cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước và xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc.

Thắng lợi của cuộc kháng chiến chống xâm lược, mà đỉnh cao là chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ năm 1954, Đại thắng mùa Xuân năm 1975, giải phóng dân tộc, thống nhất Tổ quốc, làm tròn nghĩa vụ quốc tế, cả nước cùng đi lên chủ nghĩa xã hội.

Thắng lợi của công cuộc đổi mới, tiến hành công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế, tiếp tục đưa đất nước từng bước quá độ lên chủ nghĩa xã hội với nhận thức và tư duy mới đúng đắn, luôn được bổ sung và phát triển phù hợp thực tiễn Việt Nam.

Những thắng lợi giành được trong hơn 90 năm qua đưa nước ta từ một nước thuộc địa, nửa phong kiến trở thành một quốc gia độc lập, tự do, phát triển theo con đường xã hội chủ nghĩa; nhân dân ta từ thân phận nô lệ trở thành người làm chủ đất nước, làm chủ xã hội,

nước ta ra khỏi tình trạng nước nghèo, kém phát triển, đang đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, có quan hệ quốc tế rộng rãi, có vị thế ngày càng quan trọng trong khu vực và thế giới. Mặc dù vậy, trên con đường đi tới của dân tộc, khó khăn, thách thức còn nhiều.

Tiếp tục kiên định con đường đi lên chủ nghĩa xã hội qua các chặng đường lịch sử cách mạng Việt Nam, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng *đề ra nhiều điểm mới quan trọng về chủ đề, tầm nhìn, về mục tiêu, quan điểm, tư tưởng chỉ đạo và về chủ trương, giải pháp*. Những điểm mới đó được thể hiện qua chủ đề Đại hội; đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội XII, bài học kinh nghiệm rút ra; về dự báo tình hình thế giới và trong nước; về hệ quan điểm chỉ đạo, về mục tiêu phát triển; về các định hướng phát triển đất nước giai đoạn 2021-2030; về các nhiệm vụ trọng tâm, các đột phá chiến lược và các nhiệm vụ, giải pháp tiếp tục đổi mới, phát triển các ngành, lĩnh vực cụ thể với nhiều nội dung mới, trong đó, nổi bật 3 điểm mới quan trọng:

*Thứ nhất, tiếp tục tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh*

So với Đại hội XII, chủ đề Đại hội XIII đã bổ sung cụm từ “xây dựng hệ thống chính trị” tiếp nối nội dung xây dựng Đảng thành “Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh”. Đây là thành tố quan trọng đầu tiên trong 5 thành tố của chủ đề Đại hội. Điều đó cũng nhấn mạnh vai trò của xây dựng hệ thống chính trị trong điều kiện Đảng duy nhất cầm quyền. Sức mạnh, uy tín của Đảng không chỉ phụ thuộc vào công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng mà còn phụ thuộc vào việc xây dựng cả hệ thống chính trị vững mạnh, nhất là xây dựng Nhà nước pháp quyền Việt Nam xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân.

Báo cáo Chính trị nhìn lại 35 năm thực hiện công cuộc đổi mới, 30 năm thực hiện *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên*

*chủ nghĩa xã hội*, đánh giá công tác xây dựng Đảng “có nhiều tiến bộ” nhưng vẫn còn đó “những nguy cơ không thể coi thường”. Báo cáo công tác xây dựng Đảng nêu 3 nhiệm vụ trọng tâm và 3 đột phá chiến lược.

*Ba nhiệm vụ trọng tâm* là: “(1) Đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi có hiệu quả tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ gắn với đẩy mạnh học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và thực hiện các quy định về trách nhiệm nêu gương. (2) Đổi mới mạnh mẽ và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác cán bộ; tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, người đứng đầu các cấp đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ. (3) Tiếp tục đổi mới, kiên toàn và từng bước hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động gắn với nâng cao chất lượng và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức”<sup>15</sup>.

*Ba giải pháp đột phá* là: “Tiếp tục hoàn thiện thể chế về công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị, nhất là công tác tổ chức, cán bộ; Phát huy dân chủ, siết chặt kỷ luật, kỷ cương đi đôi với tạo môi trường đổi mới sáng tạo trong công tác cán bộ và xây dựng đội ngũ cán bộ; Kiên quyết đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, quan liêu; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền đi đôi với tăng cường kiểm tra, giám sát và kiểm soát chặt chẽ quyền lực”<sup>16</sup>.

*Thứ hai*, lần đầu tiên trong Văn kiện Đại hội của Đảng nhấn mạnh việc *khơi dậy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc*. Đây là một nội dung quan trọng, là *điểm nhấn* trong Văn kiện Đại hội XIII. Đồng thời, Văn kiện cũng khẳng định việc *phát huy ý chí, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc kết hợp với sức mạnh thời đại* có ý nghĩa vô cùng quan trọng để xây dựng đất nước và bảo vệ Tô quốc.

*Thứ ba*, làm nổi bật về *mục tiêu phát triển đất nước* trong từng giai đoạn. Đại hội XIII đề cập 5 quan điểm chỉ đạo:

*Một là*, kiên định và vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; kiên định đường lối đổi mới của Đảng; kiên định các nguyên tắc xây dựng Đảng để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

*Hai là*, bảo đảm cao nhất lợi ích quốc gia - dân tộc trên cơ sở các nguyên tắc cơ bản của luật pháp quốc tế, bình đẳng, hợp tác cùng có lợi. Tiếp tục phát triển nhanh và bền vững đất nước; gắn kết chặt chẽ và triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, trong đó *phát triển kinh tế - xã hội là trung tâm; xây dựng Đảng là then chốt; phát triển văn hoá là nền tảng tinh thần; bảo đảm quốc phòng, an ninh là trọng yếu, thường xuyên.*

*Ba là*, khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, ý chí tự cường và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc; phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa, sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và của nền văn hoá, con người Việt Nam, bồi dưỡng sức dân, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, có cơ chế thu hút, trọng dụng nhân tài, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, ứng dụng mạnh mẽ khoa học và công nghệ, nhất là những thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, tạo động lực mới cho phát triển nhanh và bền vững đất nước.

*Bốn là*, kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại; nêu cao ý chí độc lập, tự chủ, chủ động, tích cực hội nhập và nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế, phát huy tối đa nội lực, tranh thủ ngoại lực, trong đó nguồn lực nội sinh, nhất là nguồn lực con người, là quan trọng nhất.

*Năm là*, tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, tăng cường bản chất giai cấp công nhân của Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo, năng lực cầm quyền và sức chiến đấu của Đảng; xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện, xây dựng Nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; xây dựng

đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là đội ngũ cán bộ cấp chiến lược đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ, gắn bó mật thiết với nhân dân là những nhân tố có ý nghĩa quyết định thành công của sự nghiệp xây dựng, phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc.

Kiên định con đường đi lên chủ nghĩa xã hội, một lần nữa Đại hội XIII của Đảng thể hiện nhất quán nhiệm vụ, mục tiêu: “Nâng cao năng lực lãnh đạo, năng lực cầm quyền và sức chiến đấu của Đảng; xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện; củng cố, tăng cường niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước, chế độ xã hội chủ nghĩa; khơi dậy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc, phát huy ý chí và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc kết hợp với sức mạnh thời đại; đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa; xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc, giữ vững môi trường hòa bình, ổn định; phấn đấu đến giữa thế kỷ XXI, nước ta trở thành nước phát triển, theo định hướng xã hội chủ nghĩa”<sup>17</sup> □

<sup>1, 6, 10</sup> Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. CTQG, H., 2011, tập 12, tr.30; 562; 30.

<sup>2</sup> Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb. CTQGST, H., 2021, tập 1, tr.26.

<sup>3</sup> Trần Dân Tiên: *Những mẩu chuyện về đời hoạt động của Hồ Chủ tịch*, Nxb. Sự thật, H., 1975, tr.13.

<sup>4, 5, 7, 8, 9</sup> Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. CTQG, H., 2011, tập 2, tr.291; 292; 295; 295; 304.

<sup>11</sup> Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. CTQG, H., 2011, tập 1, tr.496.

<sup>12, 13, 14</sup> Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. CTQG, H., 2011, tập 3, tr.1; 3; 4.

<sup>15, 16, 17</sup> Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb. CTQGST, H., 2021, tập 2, tr.256-257; 257; 347-348.